

Số: 142/2022/QĐST-HNGĐ

P, ngày 27 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 198/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Trần Phương B, sinh năm 1991. Địa chỉ: 50/2, ấp A Đ, xã A N, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Chị Trần Kiều T, sinh năm 1991. Địa chỉ: 50/2, ấp AĐ, xã AN, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Phương Bình với chị Trần Kiều Trang.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: anh Trần Phương B với chị Trần Kiều T thuận tình ly hôn. Về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn hai bên không có yêu cầu cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Kiều T được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Trần Thị Nhã V, sinh ngày 02/8/2015 (theo sự thoả thuận và nguyện vọng của con chung Trần Thị Nhã V), anh Trần Phương B cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng cấp dưỡng 800.000đ (Tám trăm ngàn đồng), cấp dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con chung, một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo qui định.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Trần Phương B và chị Trần Kiều T trình bày không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí hôn nhân và gia đình: Anh Trần Phương B đồng ý nộp toàn bộ số tiền án phí 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0000810 ngày 09 tháng 11 năm 2022. Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho anh B số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- UBND xã AN;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết